



HỘI NHẬP TPP:

DNNN thay đổi thế nào?



TS. NGUYỄN NGỌC KHÁNH

Dai hoc Mô Hà Nội

Sau khi Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) có hiệu lực, các doanh nghiệp nhà nước (DNNN) sẽ không còn được hưởng các ưu đãi như trước nên sẽ buộc phải thay đổi cách thức hoạt động hiệu quả hơn để cạnh tranh với các doanh nghiệp tư nhân trong nước và nước ngoài trên tất cả các lĩnh vực.

Những quy định của TPP đối với DNNN

Vừa qua, tại Auckland (New Zealand), TPP đã được 12 quốc gia thành viên chính thức ký kết và sẽ có hiệu lực từ năm 2018. Trong đó, nội dung về DNNN là một Chương quan trọng trong Hiệp định. Mục tiêu chính xây dựng bộ nguyên tắc về DNNN là tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng giữa các thành phần kinh tế trong khu vực thương mại tự do, đồng thời các thành viên cũng thừa nhận do sự đà

dạng về lịch sử, chính trị và kinh tế nên tại một số nước thành viên, đặc biệt là các nước đang phát triển, khu vực DNNN đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu chính sách công, ổn định kinh tế vĩ mô và đảm bảo an ninh quốc phòng.

Theo đó, một số nội dung chính về DNNN được quy định trong Hiệp định TPP như sau: Các doanh nghiệp do Chính phủ Trung ương sở hữu (Nhà nước trực tiếp nắm giữ trên 50% vốn điều lệ) hoặc kiểm soát (Nhà nước kiểm soát trên 50% quyền biểu quyết hoặc có quyền bổ nhiệm đa số thành viên ban lãnh đạo) doanh nghiệp chủ yếu tham gia hoạt động kinh doanh, có cạnh tranh với các doanh nghiệp khác trên thị trường và có quy mô tương đối có ý nghĩa (xác định theo doanh thu trong 3 năm gần nhất - Nguồn chung của Hiệp định là 200 triệu SDR (một dạng tiền dự trữ quốc tế) tương đương khoảng 6.300 tỷ đồng. Đối với 3 nước Việt Nam, Malaixia và Brunây, trong 5 năm đầu tiên kể từ khi Hiệp định có hiệu lực, nguồn áp dụng là 500 triệu SDR

tương đương khoảng 15.700 tỷ đồng) là đối tượng điều chỉnh của Hiệp định.

Đặc biệt là các quy định về nghĩa vụ chính đối với DNNN: Thứ nhất, các DNNN phải hoạt động theo cơ chế thị trường. Cụ thể: Ngoại trừ trường hợp DNNN thực hiện nhiệm vụ công ích hoặc được Nhà nước chỉ định độc quyền trên một thị trường nhất định, DNNN phải ra quyết định dựa trên "tính toán thương mại", có nghĩa là phải dựa trên các tiêu chí mang tính thương mại như: giá cả, chất lượng, khả năng cung ứng, tiếp thị, vận tải.. hoặc những yếu tố khác tương tự như doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác ra quyết định kinh doanh.

Thứ hai, các DNNN không được nắm vị trí độc quyền, gây ảnh hưởng đến thương mại và đầu tư. Trường hợp DNNN khi được chỉ định độc quyền thì không được trực tiếp hay gián tiếp lợi dụng vị trí đó để gây ra hành vi hạn chế cạnh tranh trên một thị trường khác mà doanh nghiệp có tham gia kinh doanh và cạnh tranh với các doanh

nghiệp khác, gây tác động bất lợi tới một nước thành viên TPP khác.

Thứ ba, phải minh bạch hóa một số thông tin cơ bản về DNNN. Cụ thể: Các nước thành viên TPP đều phải công bố hoặc thông báo cho các nước thành viên khác danh sách các DNNN thuộc diện điều chỉnh của Hiệp định hoặc khi chỉ định doanh nghiệp độc quyền trên một thị trường nhất định. Khi có quan ngại xác đáng về hoạt động của một DNNN có khả năng gây tác động đến thương mại và đầu tư giữa các nước thành viên, một nước thành viên có thể đề nghị cung cấp các thông tin cơ bản về DNNN đó (tỷ lệ sở hữu nhà nước, tổng doanh thu, tổng tài sản, các báo cáo tài chính đã được công bố, các miễn trừ áp dụng luật) hoặc các thông tin về chương trình hỗ trợ phi thương mại của Chính phủ. Tuy nhiên, trừ thông tin ảnh hưởng tới quốc phòng an ninh hoặc thuộc phạm vi bí mật kinh doanh của doanh nghiệp, Việt Nam bảo lưu loại trừ các trường hợp này.

Thứ tư, Chính phủ không hỗ trợ quá mức cho DNNN để gây ra tác động tiêu cực trong cạnh tranh. Chính phủ không được trực tiếp hoặc gián tiếp (qua DNNN) cung cấp dành riêng (nghĩa là doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác không được hoặc khó tiếp cận hỗ trợ này) cho DNNN các khoản “hỗ trợ phi thương mại” lớn tới mức gây tác động bất lợi tới lợi ích của một nước thành viên TPP khác.

Đánh giá về Chương quy định các hoạt động của DNNN trong TPP, nhiều chuyên gia kinh tế cho rằng, các nguyên tắc này mang tính chất cân bằng, có tính tới yếu tố phát triển, hướng tới mục tiêu tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng giữa DNNN và doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác, nhưng đồng thời cũng khẳng định vai trò của DNNN trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính sách công, chính sách an sinh xã hội, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an

ninh quốc phòng, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội. Các nghĩa vụ đối với DNNN mà Việt Nam cam kết là phù hợp và cùng chiều với định hướng tái cơ cấu khu vực DNNN, vì vậy nếu được thực thi nghiêm túc sẽ có tác động tích cực trong việc nâng cao hiệu quả và tính minh bạch trong hoạt động của các DNNN, cũng như hiệu quả, hiệu lực của quản lý nhà nước đối với khu vực DNNN.

Theo đó, việc Việt Nam tham gia ký kết TPP sẽ tạo ra nhiều thuận lợi trong thúc đẩy quá trình cải cách DNNN, đặc biệt là tiến trình cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước. TPP được xem như một “lực đẩy” từ bên ngoài, khi việc cải cách DNNN trở thành một trong những đòi hỏi khách quan và cấp bách trong lộ trình tái cơ cấu nền kinh tế. Ở tầm vĩ mô, điều này cũng sẽ góp phần thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia của Việt Nam.

Trong khi các nước như Indonesia, Philippines, Thái Lan, Hàn Quốc, Trung Quốc cũng rất quan tâm tới TPP và đã bày tỏ ý định tham gia Hiệp định. Tuy nhiên, nhanh nhất phải từ 5 - 7 năm, sau khi TPP có hiệu lực, 12 thành viên sáng lập mới bàn bạc có nên mở rộng thành viên hay không. Đây thực sự là “cơ hội vàng” để cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, trong đó có DNNN tự đổi mới, cải cách và sát cánh cùng Chính phủ cải cách thể chế, nâng cao sức cạnh tranh trước khi đấu trường này có thêm đối thủ mới.

Về khó khăn, TPP mặc dù thừa nhận sự tồn tại của khu vực DNNN nhưng cam kết sẽ loại bỏ những lối thế mà nhiều quốc gia đang dành cho các DNNN như lợi thế về tiếp cận vốn, đất đai, được Chính phủ ưu tiên mua sắm, về độc quyền thị trường... Sau khi TPP có hiệu lực, các DNNN sẽ không còn được hưởng các ưu đãi như trước nên sẽ buộc phải thay đổi cách thức hoạt động hiệu quả hơn để cạnh tranh

với các doanh nghiệp tư nhân trong nước và nước ngoài trên tất cả các lĩnh vực. Các doanh nghiệp tư nhân sẽ có nhiều cơ hội để phát triển và mở rộng kinh doanh sang các lĩnh vực mà hiện khu vực DNNN vẫn gần như độc quyền.

Bên cạnh đó, TPP cũng đặt ra nhiều thách thức đối với quá trình cải cách DNNN. Để trở thành thành viên của TPP, các nước tham gia đàm phán phải cải cách các công ty, tập đoàn quốc doanh hoạt động theo quy luật thị trường, giảm sự kiểm soát của Nhà nước, đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn. Thêm nữa, TPP sẽ có cam kết về mua sắm Chính phủ, tức là những vấn đề liên quan đến đấu thầu nhà nước, đầu tư công... là những lĩnh vực mà từ trước đến giờ các tập đoàn kinh tế nhà nước, DNNN luôn có đặc quyền nhất định. Yêu cầu trên là một thách thức cho Việt Nam, bởi số lượng DNNN vẫn khá lớn, mức chi phối nền kinh tế còn cao.

Mặt khác, vấn đề công khai, minh bạch thông tin cũng là một thách thức đối với DNNN khi tham gia TPP. Theo một khảo sát gần đây của Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương (CIEM) về quản trị DNNN với 400 DNNN trong nước (gồm doanh nghiệp 100% vốn nhà nước và DNNN đa sở hữu) cho thấy, chỉ có khoảng 28% các giao dịch kinh doanh của doanh nghiệp 100% vốn nhà nước được công khai; Khoảng 27% giao dịch mua bán cổ phần của doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp khác trong tập đoàn từ phía hội đồng quản trị/hội đồng thành viên, chủ tịch hội đồng quản trị và ban giám đốc được công khai. Có tới hơn 80% DNNN không gửi báo cáo tài chính hàng năm cho cơ quan đăng ký kinh doanh. Số DNNN không thực hiện yêu cầu gửi báo cáo này cho cơ quan tài chính cũng lên tới khoảng 40%.

Đẩy mạnh cải cách DNNN

Khi đã vào TPP, Việt Nam sẽ không có con đường nào khác là

phải đẩy mạnh cải cách DNDD. Theo đó, việc cấp bách phải làm là cần tăng tốc cổ phần hóa các DNDD, thoái vốn theo đúng lộ trình để nâng cao tính cạnh tranh của từng doanh nghiệp, từng ngành hàng và cả nền kinh tế. Theo PGS.TS Trần Đình Thiên, Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam, không cần phải tham gia TPP ta mới phát hiện ra việc cần phải cải cách DNDD, có điều TPP là áp lực đặt ra thời hạn cho chúng ta.

Chương trình cổ phần hóa DNDD phải thay đổi, cần lấy mục tiêu thay đổi cấu trúc sở hữu thay vì lấy số lượng doanh nghiệp được tham gia cổ phần hóa, trong khi cấu trúc sở hữu vẫn nghiêng về phía Nhà nước. Mục tiêu của cổ phần hóa là chuyển vốn lâu nay Nhà nước sở hữu sang khu vực tư nhân. Tư duy về cổ phần hóa phải xuất phát căn bản từ việc thay đổi cấu trúc sở hữu. Đồng thời, cách làm phải dựa trên trách nhiệm cá nhân, người đứng đầu doanh nghiệp, Bộ chủ quản phải chịu trách nhiệm về doanh nghiệp. Mặt khác, một loạt chính sách liên quan đến giá đất đai, nhà xưởng, liên quan đến tài sản của Nhà nước và Luật Đất đai, liên quan đến cách thức đấu giá... nếu không xử lý sẽ rất khó thực hiện thắng lợi công tác cổ phần hóa. Cuối cùng, cổ phần hóa phải công khai, minh bạch. Đây là cuộc di chuyển lớn về việc chuyển giao tài sản của Nhà nước cho xã hội. Nếu không công khai minh bạch, khả năng doanh nghiệp sẽ mất rất nhiều.

Để cải thiện sự công khai, minh bạch của DNDD sẽ cần sự nỗ lực từ cả hai phía DNDD và Nhà nước. Về phía DNDD, minh bạch báo cáo tài chính, minh bạch các giao dịch mua bán cổ phần và có chiến lược

DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

Nhằm phục vụ cho việc xác định giá trị doanh nghiệp khi chuyển doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần, lãi suất thực hiện phát hành trái phiếu Chính phủ trong tháng 5/2016 như sau:

1. Trái phiếu kỳ hạn 6 tháng, lãi suất 4,9%/năm theo phương thức đấu thầu qua TTGDCK.
2. Trái phiếu kỳ hạn 2 năm, trả lãi sau hàng năm, lãi suất 5,05%/năm theo phương thức đấu thầu qua TTGDCK.
3. Trái phiếu kỳ hạn 3 năm, trả lãi sau hàng năm, lãi suất 5,5%/năm theo phương thức đấu thầu qua TTGDCK.
4. Trái phiếu kỳ hạn 5 năm, trả lãi sau hàng năm, lãi suất 6,39%/năm theo phương thức đấu thầu qua TTGDCK.
5. Trái phiếu kỳ hạn 7 năm, trả lãi sau hàng năm, lãi suất 7,74%/năm theo phương thức đấu thầu qua TTGDCK.
6. Trái phiếu kỳ hạn 10 năm, trả lãi sau hàng năm, lãi suất 7,15%/năm theo phương thức đấu thầu qua TTGDCK.
7. Trái phiếu kỳ hạn 15 năm, trả lãi sau hàng năm, lãi suất 7,687%/năm theo phương thức đấu thầu qua TTGDCK.

Tạp chí Tài chính doanh nghiệp xin trân trọng thông báo để các doanh nghiệp có điều kiện theo dõi và thực hiện.

TẠP CHÍ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

phát triển rõ ràng sẽ giúp DNDD hội nhập nhanh hơn. Minh bạch thông tin trước hết sẽ giúp cải thiện chính việc quản trị trong nội bộ công ty; mặt khác, việc này sẽ giúp quá trình cổ phần hóa thuận lợi hơn khi các nhà đầu tư có thể nắm được định hướng chiến lược của DNDD để đưa ra quyết định đầu tư. Về phía Chính phủ, việc minh bạch thông tin nên tập trung vào việc công khai chính sách hỗ trợ DNDD. Việc này vừa đúng với tinh thần của cam kết trong TPP, vừa tạo động lực mới để DNDD tiến hành cải cách khi cơ hội nhận được sự hỗ trợ từ Nhà nước sẽ dần thu hẹp lại.

Bên cạnh đó, cần phải đổi mới

quản trị DNDD, xây dựng lại chiến lược phát triển và hoạt động như một doanh nghiệp tư nhân thực thụ, nhất là đối với các lĩnh vực vốn là độc quyền của khu vực DNDD như điện, xăng dầu...; tách bạch chức năng hoạch định chính sách với chức năng chủ sở hữu DNDD trong các cơ quan quản lý; hoàn thiện cơ chế chủ sở hữu nhà nước và đại diện chủ sở hữu nhà nước tại DNDD... Ngoài ra, để tạo cơ hội phát triển và cạnh tranh bình đẳng cho khối doanh nghiệp tư nhân, môi trường chính sách của Nhà nước tạo lập cho khối này phải dựa trên tinh thần phục vụ, hỗ trợ tối đa cho khu vực tư nhân phát triển...

Tài liệu tham khảo:

1. Giới thiệu về các nội dung chính của Hiệp định TPP, tpp.moit.gov.vn
2. Gia nhập TPP, doanh nghiệp nhà nước sẽ ra sao? baodauthau.vn
3. Cải cách doanh nghiệp Nhà nước để đáp ứng đòi hỏi của TPP, baochinhphu.vn
4. Hội nhập TPP: Thúc đẩy tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, thoibaotaichinhvietnam.vn
5. Doanh nghiệp nhà nước vào TPP minh bạch đến độ nào? tuotitre.vn